

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 2442/KH-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (*Chương trình*) trên địa bàn tỉnh và theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1043/SNNMT-PTNT ngày 23 tháng 4 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình năm 2025 trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025 trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình ở các đơn vị, địa phương; qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị trong tổ chức thực hiện Chương trình và theo dõi việc thực hiện các kiến nghị đã đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

- Xác định mức độ đạt được theo mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể so với quyết định đầu tư hoặc tiêu chuẩn đánh giá quy định của nhà nước tại một thời điểm nhất định.

2. Yêu cầu: Việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện phải bám sát các nội dung tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định pháp luật liên quan, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng đơn vị, địa phương; đồng thời, phân công rõ trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung kiểm tra, giám sát:

Thực hiện theo quy định tại Phụ lục số I ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát một số nội dung sau:

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025.

- Tình hình chung về giao dự toán ngân sách giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện Chương trình; việc huy động, sử dụng vốn thực hiện Chương trình và tiến độ giải ngân; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện nội dung, hoạt động của các dự án thành phần thuộc Chương trình; việc bố trí lồng ghép vốn 3 Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định. Trong đó tập trung báo cáo tình hình sử dụng vốn đầu tư ngân sách nhà nước giao dự toán ngân sách trong thực hiện các dự án đầu tư thuộc Chương trình cho các cơ quan, đơn vị, địa phương (*triển khai thực hiện lập, phê duyệt dự án đầu tư, thực hiện danh mục dự án đầu tư được phê duyệt, tiến độ giải ngân, việc huy động, sử dụng vốn đầu tư thực hiện, việc bố trí lồng ghép vốn theo quy định;...*).

- Tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình (*về các dự án, tiểu dự án;...*); kiểm tra thực tế các công trình, mô hình được đầu tư từ nguồn kinh phí thuộc Chương trình.

- Kết quả xử lý các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

(*Nội dung Báo cáo theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; hình thức báo cáo: Bằng bản giấy hoặc bản điện tử; yêu cầu các đơn vị, địa phương báo cáo đầy đủ các mẫu, biểu theo quy định*).

2. Thành phần, thời gian, địa bàn kiểm tra, giám sát

a) Thành phần Đoàn kiểm tra, giám sát:

- Thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát cấp tỉnh do lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường làm Trưởng đoàn; thành viên gồm đại diện: Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Phòng Phát triển nông thôn; Phòng Kế hoạch - Tài chính*).

- Mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát.

b) Thời gian, địa bàn kiểm tra, giám sát⁽¹⁾:

- **Giám sát 06 tháng đầu năm 2025** : Từ ngày 03 tháng 6 năm 2025 đến ngày 18 tháng 6 năm 2025, cụ thể:

STT	Đơn vị, địa bàn kiểm tra	Dự kiến thời gian kiểm tra
1	Huyện Đắk Glei	Từ ngày 03/6/2025 - 04/6/2025
2	Huyện Tu Mơ Rông	Từ ngày 10/6/2025 - 11/6/2025
3	Huyện Ngọc Hồi	Từ ngày 17/6/2025 - 18/6/2025

⁽¹⁾ Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ tình hình thực tế để lựa chọn thời gian, địa điểm kiểm tra, giám sát phù hợp trong trường hợp các địa bàn kiểm tra tại Kế hoạch này trùng với lịch công tác của địa phương.

- **Giám sát năm 2025:** Căn cứ vào tình hình sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và cấp tỉnh, giao Trưởng Đoàn kiểm tra, giám sát cấp tỉnh là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh Quảng Ngãi lựa chọn địa phương để tiến hành kiểm tra giám sát phù hợp với tình hình thực tế.

c) Đối với các đơn vị, địa phương không thuộc diện kiểm tra, giám sát trực tiếp: Đề nghị có kế hoạch tổ chức tự kiểm tra, giám sát tại địa phương, đơn vị, nội dung kiểm tra theo mục 1, phần II và báo cáo kết quả gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 15 tháng 06 năm 2025 (*Đối với giám sát 06 tháng đầu năm*) và trước ngày 10 tháng 11 năm 2025 (*Đối với giám sát năm*) để tổng hợp chung báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

3. Phương pháp kiểm tra, giám sát

- Trưởng đoàn kiểm tra nêu mục đích yêu cầu.
- Đại diện lãnh đạo đơn vị được kiểm tra trình bày tóm tắt báo cáo theo nội dung kiểm tra, giám sát.
- Các đại biểu của đơn vị phát biểu bổ sung (nếu có).
- Các thành viên đoàn kiểm tra nêu vấn đề, đơn vị được kiểm tra cử đại biểu trả lời.
- Đoàn kiểm tra yêu cầu cung cấp tài liệu có liên quan và kiểm tra thực tế một số xã, thị trấn, đơn vị.
- Trưởng đoàn đánh giá kết quả kiểm tra và có ý kiến đề nghị với địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình đối với đoàn công tác cấp tỉnh được bố trí từ nguồn kinh phí Tiểu dự án 2 (*Giám sát, đánh giá*) thuộc Dự án 7 (*Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình*) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 được cấp có thẩm quyền bố trí cho Sở Nông nghiệp và Môi trường và nguồn hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ đoàn kiểm tra, giám sát theo quy định.
- Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch, thừa ủy quyền Chủ

tịch Ủy ban nhân dân tỉnh⁽²⁾ ban hành báo cáo gửi Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các Bộ, cơ quan Trung ương có liên quan theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan

- Cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát theo thành phần tại mục 2 phần II Kế hoạch; gửi danh sách về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 15 tháng 05 năm 2025** để thành lập Đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Thực hiện báo cáo nội dung được phân công phụ trách gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời gian 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra, giám sát theo quy định tại điểm f, mục 1, phần II của Kế hoạch số 2442/KH-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch và tình hình thực tế của địa phương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025 trên địa bàn quản lý và báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo theo quy định.

- Đối với các đơn vị, địa phương được kiểm tra: Gửi báo cáo cho Đoàn kiểm tra, giám sát trước 05 ngày làm việc tại đơn vị, địa phương; chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho Đoàn kiểm tra, giám sát làm việc; bố trí để Đoàn kiểm tra, giám sát làm việc thực tế tại cơ sở (*02 xã, thị trấn/mỗi huyện; các địa điểm, công trình, mô hình thuộc diện đầu tư của Chương trình*); đồng thời, tổng hợp các đề xuất, kiến nghị về công tác giảm nghèo và hoàn tất các nội dung theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra, giám sát. Sau 02 ngày kể từ ngày kết thúc của đợt kiểm tra, giám sát tại địa phương, hoàn thiện báo cáo gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo chung.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Cử cán bộ phối hợp, tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch; gửi danh sách về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 15 tháng 05 năm 2025** để thành lập Đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, đề nghị các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về

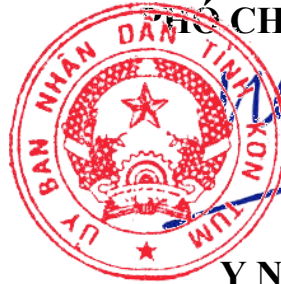
⁽²⁾ Theo Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thừa ủy quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký một số văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó có nội dung báo cáo kết quả sau kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh (p/h);
- Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh (t/h);
- Trường Cao đẳng Kon Tum (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Trà Thanh Trí;
- Lưu: VT, KTN._{NMP}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
THÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc